TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 222/2024/HS-PT
Ngày: 20/3/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Thủy.**
Các thẩm phán: Bà **Nguyễn Bích Ngân**
Bà **Đặng Mạnh Cẩm Yến**
- Thư ký phiên tòa: Bà **Mai Thị Phương Anh**, Thư ký TAND TP. Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà **Vũ Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 1043/2023/HSPT ngày: 25/12/2023 đối với bị cáo Trần Mạnh H, do có kháng cáo của bị cáo Trần Mạnh H và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số:152/2023/HS-ST ngày: 11/7/2023, của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP . Hà Nội.

***1.Bị cáo có kháng cáo*: TRẦN MẠNH H**, sinh năm 1983; ĐKHKTT: Ngõ A, Ngách A T, Khu A, thị trấn T, huyện H, thành phố Hà Nội; nơi ở (bị cáo khai tại phiên tòa): Số nhà F Ngách G Ngõ G, T, Khu A, thị trấn T, huyện H, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: kinh doanh; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang T1 và bà Phạm Thị N; có vợ là Nguyễn Thị Ánh T2 và 03 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Bùi Văn C, sinh năm 1959; ĐKKHTT: Số C Ngõ B H, phường T, quận T, thành phố Hà Nội (*chết ngày 29/8/2022*).

Người đại diện theo pháp luật của ông C có kháng cáo: Bà **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1963; ĐKKHTT và nơi ở: Số C Ngõ B H, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; là vợ của ông C; có mặt tại phiên tòa;

Người đại diện theo pháp luật của ông C không có kháng cáo:

Chị Bùi Thị Bích T3, sinh năm 1983; ĐKKHTT và nơi ở: Số C Ngõ B H, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa;

Anh Bùi Xuân C1, sinh năm 1986; ĐKKHTT và nơi ở: Số C Ngõ B H, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo: Công ty Cổ phần G; địa chỉ trụ sở chính: Căn hộ số C – lô NO4A, Khu đô thị M, phường D, quận C, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Trần Mạnh H; có mặt tại phiên tòa.

Công ty Cổ phần Đ; địa chỉ trụ sở chính: Số A Ngõ A V, phường T, quận T, thành phố Hà Nội; người đại diện theo pháp luật: Phạm Văn H1; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:***

Khoảng 13 giờ ngày 29/8/2022, Trần Mạnh H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux SA 2.0, màu xanh đen, BKS: 30G-544.81 đi trên đường A, chiều từ đường N đi Siêu thị A. Đến 13 giờ 20 phút cùng ngày, H điều khiển xe ô tô đến ngã tư đường A (đường không ưu tiên) giao cắt đường nội bộ Khu Đô thị D (đường ưu tiên) thuộc phường D, quận H, thành phố Hà Nội. Lúc này, lưu lượng phương tiện tham gia giao thông vắng, thời tiết không mưa, đường khô ráo, mặt đường trải nhựa asphalt tương đối bằng phẳng, không có chướng ngại vật, trời sáng (ánh sáng ban ngày). H điều khiển xe ô tô đi thẳng qua ngã tư, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên tại nơi đường giao nhau, dẫn đến mặt ngoài phía trước bên trái đầu xe ô tô BKS: 30G-544.81 do H điều khiển đã va chạm với mặt ngoài bên phải cabin xe ô tô tải BKS: 29H-302.74 do ông Bùi Văn C điều khiển đi trên đường nội bộ Khu Đô thị D (đường ưu tiên), chiều từ đường L hướng đường N (kéo dài). Sau va chạm, hai phương tiện tịnh tiến trên đường A (theo hướng đi Siêu thị A), ông C bị văng về phía trước qua cửa kính chắn gió phía trước đầu xe ngã xuống đường và bị ô tô tải BKS: 29H-302.74 chèn, lăn qua người.

Hậu quả: ông Bùi Văn C bị đa chấn thương, cấp cứu tại Bệnh viện Đ1, do tiên lượng xấu nên gia đình ông C xin được đưa ông C về nhà. Cùng ngày 29/8/2022, ông C tử vong tại nhà riêng.

Vật chứng gồm: 01 xe ô tô BKS: 30G-544.81 và 01 xe ô tô BKS: 30G-544.81 tạm giữ tại hiện trường, đều bị hư hỏng, được đưa về bãi xe để khám nghiệm dấu vết.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H đã tổ chức khám nghiệm hiện trường. Tại biên bản khám nghiệm ngày 29/8/2022, xác định: hiện trường nơi xảy ra tai nạn giao thông tại ngã tư đường A (đường không ưu tiên) giao cắt đường nội bộ Khu Đô thị D (đường ưu tiên), đoạn trước số nhà L đường A. Đường A là đường hai chiều, lòng đường rộng 15,1m, đường được trải nhựa asphalt tương đối bằng phẳng, giữa đường có vạch kẻ sơn trắng đứt đoạn chia làm hai chiều đường. Chiều từ đường Nguyễn Thanh B đi đường L (kéo dài) rộng 7,8m, chiều ngược lại rộng 7,3m. Đường nội bộ Khu Đô thị D là đường một chiều có giải phân cách cứng phân chia hai chiều đường bằng nhau, mặt đường trải nhựa asphalt tương đối bằng phẳng, chiều từ đường L hướng đường Đ rộng 11,5m.

Lấy cột đèn cao áp ký hiệu T1-L1-10 được dựng cố định trên vỉa hè bên phải của đường A chiều từ đường Nguyễn Thanh B đi đường L (kéo dài), trước quán C2 làm mốc định vị: đo từ đầu ngoài trục sau bên phải xe ô tô BKS: 30G-544.81 đến điểm vuông góc với mốc định vị là 20,8m, từ điểm vuông góc đến cột đèn là 4,5m.

Các đầu vào ngã tư đều được cắm biển cảnh báo ngã tư. Tại các điểm vào ngã tư được dựng cột đèn tín hiệu giao thông nhưng không hoạt động.

Tất cả các số đo đều được đo vuông góc vào lề đường bên trái.

(1) Vị trí xe ô tô BKS: 30G-544.81 đỗ ở trạng thái tĩnh, đầu xe hướng hơi chếch vào lề đường bên phải của đường A chiều từ đường Nguyễn Thanh B đi đường L (kéo dài): đo từ trục trước đầu ngoài bên trái xe ô tô này vào lề đường là 13,4m; đo từ đầu ngoài trục sau bên trái xe ô tô này vào lề đường là 13,1m.

(2) Vị trí xe ô tô BKS: 29H-302.74 đỗ ở trạng thái tĩnh đầu xe hướng lên vỉa hè C bên phải đường A chiều từ đường N đi đường L (kéo dài), bánh trước bên trái dưới mặt đường A, bánh trước bên phải trên vỉa hè, đầu xe áp sát vào cột đèn tín hiệu giao thông: đo từ đầu ngoài mặt trước bên trái xe ô tô này vào lề đường là 15,7m; đo từ đầu ngoài mặt sau bên trái xe ô tô này vào lề đường là 14,8m; đo từ đầu ngoài trục trước này vào điểm vuông góc với mặt ngoài trục trước bên trái xe ô tô (1) là 11m.

(3) Vị trí vết trượt màu đen dài 27m, vết này có hình cong từ giữa ngã tư cong hình cánh cung, cuối vết tại vị trí xe ô tô BKS: 29H-302.74: đo từ đầu vết vào lề đường là 4,8m, đo vuông góc với đầu đường A là 5,3m.

(4) Vị trí vùng nước và dầu loang dài 23m, rộng nhất 0,5m: đo từ đầu vết vào lề đường là 5,2m, cuối vết tại vị trí xe ô tô BKS: 29H-302.74.

(5) Vị trí tấm kính chắn gió phía trước xe ô tô tải BKS: 29H-302.74 bị vỡ rạng hình chân chim, hình lục lăng có diện (0,72x1,5)m, đo từ điểm gần nhất

vào lề đường là 14,7m, điểm xa nhất đo vào lề đường là 15,8m.

(6) Vùng máu diện (0,3x0,4)m nằm dưới gầm xe ô tô tải BKS: 29H-302.74: đo từ tâm vùng máu vào lề đường là 15,2m.

(7) Vị trí vùng mảnh vỡ, thủy tinh, kính vỡ diện (7,2x9,3)m: đo từ tâm vùng vỡ vào lề đường là 14,2m; đo tiếp đến đầu ngoài trục sau bên trái xe tải BKS: 29H-302.74 là 12,2m.

Kết quả khám phương tiện, tại biên bản khám dấu vết ngày 06/9/2022, xác định:

1. Xe ô tô BKS: 29H-302.74:

- Toàn bộ khung, cabin bị bẹp méo, biến dạng, xô lệch theo chiều từ trái sang phải, từ trên xuống dưới.

- Toàn bộ kính chắn gió trước bị bong bật, vỡ ra khỏi vị trí.

- Toàn bộ đầu xe, ba-đờ-sốc trước có dấu vết bẹp méo biến dạng, bong tróc sơn, cong gập kim loại, vỡ nhựa, rách nhựa trong đó, đầu xe bên phải, cụm đèn chiếu sáng trước liên tiếp với cánh cửa trước bên phải có dấu vết bẹp méo biến dạng vỡ nhựa, bề mặt bám chất màu đen (dạng sơn) trên diện chung (135x110)cm. Vị trí các dấu vết thấp nhất cách đất 35cm, chiều hướng dấu vết từ trước về sau, từ phải sang trái.

- Kính chắn gió cửa trước bên phải bị vỡ mất.

- Mặt trước đầu xe, ba-đờ-sốc vị trí gắn biển số xe có dấu vết bẹp lõm kim loại, cong gập kim loại, nhựa kích thước (74x13)cm.

- Mặt trước và mặt ngoài thùng xe liên tiếp với mặt ngoài đèn sườn, liên tiếp với khung chắn bùn bánh sau bên phải có dấu vết trượt, lõm kim loại, bám chất màu xanh dạng sơn, các mảnh kính trên diện (280x90)cm, vị trí thấp nhất cách đất 51cm, dấu vết từ trước về sau.

- Mặt ngoài má ngoài lốp ngoài giàn bánh sau bên phải có dấu vết mài trượt cao su, kích thước (65x11)cm, điểm gần nhất cách số "5" trên hàng chữ số "5-00-12LT" in tại mặt ngoài má lốp 37cm.

2. Xe ô tô BKS: 30G-544.81:

- Nắp cabô góc bên trái bẹp méo biến dạng trên diện (160x120)cm.

- Mặt ngoài ốp nhựa đầu xe bên trái liên tiếp với ba-đờ-sốc tai xe bên trái có dấu vết bẹp méo kim loại, vỡ nhựa bong tróc sơn, bong bật các nẹp cố định diện (170x92)cm, vị trí thấp nhất cách đất 27cm, chiều hướng vết từ trước về sau, từ trái sang phải.

- Kính chắn gió phía trước bên trái có dấu vết nứt vỡ kích thước (88x44)cm, chiều hướng vết từ trước về sau, từ ngoài vào trong.

- Gáo gương chiếu hậu trước bên trái bị cong gập, biến dạng, bờ mép gáo gương này có rải rác dấu vết sước kích thước (30x13)cm.

- Mặt ngoài cánh cửa xe bên trái (trước, sau) liên tiếp với tai xe sau và cụm đèn tín hiệu sau bên trái có dấu vết trượt xước kim loại, bẹp lõm bong tróc sơn bề mặt vết bám mảnh kính, kích thước (326x106)cm, thấp nhất cách đất 24cm, chiều hướng vết từ trước về sau.

- Kính chắn gió cửa trước bên trái bị vỡ mất.

- Mặt ngoài ốp la-zăng liên tiếp lốp bánh trước bên trái có dấu vết trượt, bề mặt bám dính chất bẩn màu đen diện chu vi bánh 70cm.

- Mặt ngoài la-zăng và má lốp bánh sau bên trái có dấu vết trượt bám chất bẩn màu đen diện (58x30)cm gồm các vết trượt kim loại bong tróc sơn.

- Kiểm tra thấy túi khí tại vị trí vô-lăng và phần ghế phụ đã bật sử dụng.

Kết luận giám định số 6349/KL-KTHS ngày 04/10/2022 của V Bộ C3, kết luận:

- Dấu vết biến dạng kim loại, trượt xước, mất sơn màu cam, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài bên phải cabin xe ô tô biển số 29H-302.74 có chiều từ bên phải sang bên trái xe (ảnh 3, 5 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết biến dạng kim loại, trượt xước, mất sơn màu xanh, bám dính chất màu cam (dạng sơn) ở mặt ngoài phía trước bên trái đầu xe ô tô biển số 30G-544.81. Dấu vết va chạm ở xe ô tô biển số 30G-544.81 tại vị trí này có chiều từ trước về sau (ảnh 4, 6 trong bản ảnh giám định). Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa 02 phương tiện.

- Dấu vết trượt xước, bám dính chất màu xanh (dạng sơn) ở mặt ngoài phía trước thành bên phải thùng xe ô tô biển số 29H-302.74 có chiều từ trước về sau (ảnh 3, 7 trong bản ảnh giám định), phù hợp với dấu vết biến dạng, trượt xước, mất sơn màu xanh ở mặt ngoài cánh cửa trước bên trái xe ô tô biển số 30G-544.81. Dấu vết va chạm ở xe ô tô biển số 30G-544.81 tại vị trí này có chiều từ sau về trước (ảnh 4, 8 trong bản ảnh giám định).

- Các dấu vết còn lại của xe ô tô biển số 29H-302.74 và xe ô tô biển số 30G-544.81 được ghi nhận trong "Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông" của Công an quận H hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

- Vị trí va chạm giữa xe ô tô biển số 29H-302.74 và xe ô tô biển số 30G-

544.81 ở trước đầu dấu vết nước và dầu loang (ký hiệu số 4 trong sơ đồ hiện trường) nhưng không đủ căn cứ xác định vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường tại hiện trường giữa 02 phương tiện.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 1267/GĐTT-TTPY ngày 29/9/2022 của Trung tâm Pháp y Sở Y, kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định: Vùng ngực, bụng bị va đập vào vật tày với lực tác động rất mạnh gây: Gãy ngang thân xương ức; Gãy xương sườn I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII bên phải; Gãy xương sườn I, II, III, IV, V, VI, VII, VIII, IX bên trái; Tụ máu trung thất; Hố ngực phải có 150ml máu, hố ngực trái có 180ml máu; Dập phổi, rách phổi; Dập tim; Màng tim có 120ml máu; Đụng dập các quai ruột; Biến dạng 1/3 trên đùi phải; Mẫu máu của nạn nhân Bùi Văn C giám định: Không có E.

2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Bùi Văn C, sinh năm 1959 tử vong do Đa chấn thương: Chấn thương ngực, chấn thương bụng nặng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Trần Mạnh H thổi nồng độ cồn kết quả 0,00mg/L, test nhanh ma túy kết quả âm tính với các chất ma túy. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H trưng cầu giám định máu của Trần Mạnh H. Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 570/2022/HP ngày 06/9/2022 của Trung tâm Y, kết luận:

- Mẫu máu Trần Mạnh H giám định không phát hiện thấy E.

- Mẫu máu Trần Mạnh H giám định không phát hiện thấy các chất ma túy.

Kết luận định giá tài sản số 209/KL-HĐĐGTS ngày 10/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H, kết luận:

- Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Luxury SA 2.0, màu sơn: Xanh-đen, BKS: 30G-544.81. Hư hỏng gồm: Vỡ kính chắn gió cánh cửa trước bên trái; vỡ, mất cụm đèn chiếu sáng trước bên trái; cong vênh nắp kim loại vùng nắp ca pô bên trái, dọc thành xe bên trái là 16.500.000 đồng.

- Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô tải thùng xe in dòng chữ "Giao hàng tiết kiệm", BKS: 29H-302.74. Hư hỏng gồm: Vỡ kính chắn gió phía trước, vỡ, mất cụm đèn chiếu sáng phía trước bên phải, cong vênh biến dạng kim loại dọc thành xe bên phải là 7.000.000 đồng.

Trong giai đoạn điều tra, Trần Mạnh H khai nhận tội; H và người đại diện hợp pháp của ông C thỏa thuận bồi thường tổng số tiền 500.000.000 đồng, bà Nguyễn Thị T (vợ của ông C) đã nhận số tiền 280.000.000 đồng. Đối với thiệt hại tài sản 01 xe ô tô BKS: 29H-302.74 và 01 xe ô tô BKS: 30G-544.81, đại

diện chủ sở hữu tài sản đều không có yêu cầu bồi thường.

Cáo trạng số 80/CT-VKS-HĐ ngày 11/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Mạnh Hòa về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 152/2023/HSST ngày 11/7/2023, Tòa án nhân dân quận Hà Đông đã quyết định phạt bị cáo Trần Mạnh H 15 tháng tháng tù về tội Vi phạm các quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Trần Mạnh H và người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn C về việc bị cáo tự nguyện bồi thường cho những người đại diện hợp pháp của bị hại Bùi Văn C là bà Nguyễn Thị T, chị Bùi Thị Bích T3 và anh Bùi Xuân C1 số tiền 500.000.000 (năm trăm triệu) đồng. Xác nhận bị cáo đã bồi thường 280.000.000 (hai trăm tám mươi triệu) đồng, bị cáo Trần Mạnh H tự nguyện bồi thường tiếp 220.000.000 (hai trăm hai mươi triệu) đồng.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo.

Ngày 19/7/2023 bà Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án, đề nghị áp dụng Điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, đề nghị không cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bà T trình bày nội dung kháng cáo là đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo.

Ngày 25/7/2023 Bị cáo có đơn kháng cáo nội dung xin áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải cách ly xã hội. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có mặt giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2023/HSST ngày 11/7/2023, Tòa án nhân dân quận Hà Đông, TP . phạt bị cáo 15 tháng tù.

Người bào chữa cho bà T có ý kiến: Đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận đơn kháng cáo của bà T, áp dụng Điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo từ 3 năm tù đến 4 năm tù, buộc bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 220.000.000đ cho gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã

được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] ***Về hình thức***: Đơn kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại là đúng về chủ thể kháng cáo và còn trong thời hạn kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm

[2] ***Về nội dung:***

Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm bị cáo đều khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 29/8/2022, Trần Mạnh H có giấy phép lái xe ô tô hạng B2, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Lux SA 2.0, BKS: 30G-544.81 đi trên đường A, hướng Nguyễn Thanh B đi Siêu thị A, khi đến ngã tư đường A (đường không ưu tiên) giao cắt đường nội bộ Khu Đô thị D (đường ưu tiên) thuộc phường D, quận H, thành phố Hà Nội, H điều khiển xe ô tô đi thẳng qua ngã tư, không giảm tốc độ, không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi trên đường ưu tiên tại nơi đường giao nhau, dẫn đến mặt ngoài phía trước bên trái đầu xe ô tô BKS: 30G-544.81 do H điều khiển đã va chạm với mặt ngoài bên phải cabin xe ô tô tải BKS: 29H-302.74 do ông Bùi Văn C điều khiển đi trên đường nội bộ Khu Đô thị D (đường ưu tiên), chiều từ đường L hướng đường N (kéo dài) làm cho ông C bị văng về phía trước qua cửa kính chắn gió phía trước đầu xe ngã xuống đường và bị ô tô tải BKS: 29H-302.74 chèn, lăn qua người.

Hậu quả: ông Bùi Văn C bị đa chấn thương: Chấn thương ngực, chấn thương bụng nặng, cấp cứu tại Bệnh viện và tử vong tại nhà riêng cùng ngày. 02 ô tô hư hỏng, giá trị thiệt hại của xe ô tô Vinfast BKS: 30G-544.81 là 16.500.000 đồng; giá trị thiệt hại của xe ô tô tải BKS: 29H-302.74 là 7.000.000 đồng; tổng thiệt hại về tài sản là 23.500.000 đồng. Trần Mạnh H đã bồi thường cho gia đình bị hại 280.000.000 đồng.

Bị cáo H có giấy phép lái xe hợp lệ nên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xét xử bị cáo về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 Tòa án nhân dân quận Hà Đông đã xét xử là có căn cứ, đúng pháp luật.

***[3]Xét kháng cáo bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy*:**

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại nghiêm trọng tính mạng người khác. Hành vi của bị cáo đã gây tâm lý bất an cho người dân nơi cư trú nói riêng, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an của xã hội nói chung. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự do bị cáo gây ra.

Hành vi của bị cáo Trần Mạnh H đã vi phạm khoản 4 Điều 24 của Luật Giao thông đường bộ. Hành vi vi phạm Luật giao thông đường bộ của H gây hậu quả 01 người chết và thiệt hại tài sản tổng giá trị 23.500.000 đồng. Sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo không rời hiện trường ngay, thời điểm ngay sau khi xảy ra tai nạn có hai người cứu giúp và gọi xe cấp cứu đến đưa bị hại đi cấp cứu, bị cáo không tham gia cứu giúp do bị choáng khi 2 xe va chạm nhưng bịc cáo ngồi quán nước ngay hiện trường, sau khi bị hại lên xe cấp cứu bị cáo mới rời khỏi hiện trường nên hành vi của bị cáo không thỏa mãn tình tiết bỏ chạy để trốn tránh trách nhiệm hoặc cố ý không cứu giúp bị hại. Trước khi xét xử bị cáo và đại diện bị hại đã thỏa thuận bồi thường dân sự và đã bồi thường 280.000.000đ cho gia đình bị hại.

Như vậy tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đánh giá đúng về tội danh khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về nhân thân: Bị cáo lần đầu phạm tội, chưa có tiền án, tiền sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra người đại diện hợp pháp cho bị hại và bị cáo với tư cách là đại diện theo pháp luật Công ty Cổ phần G (chủ phương tiện xe ô tô BKS: 30G-544.81) đã thỏa thuận Trần Mạnh H bồi thường cho gia đình ông C số tiền 500.000.000đ, bà T vợ ông C đã nhận 280.000.000đ, Trần Mạnh H còn phải bồi thường 220.000.000đ được Hội đồng xét xử sơ thẩm ghi nhận, tại phiên tòa phúc thẩm bà T trình bày trước khi xét xử sơ thẩm hai bên đã thỏa thuận, sau khi xử sơ thẩm bị cáo chưa thực hiện bồi thường số tiền 220.000.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại có mặt trình bày giữ nguyên các nội dung đã trình bày tại cấp sơ thẩm không xuất trình hay nộp tài liệu chứng cứ mới.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày thời điểm nơi xảy ra tại nạn bị cáo đi phần đường nào, hướng nào bị cáo đều trình bày, trước khi xảy ra tai nạn bị cáo không nhìn thấy xe ôtô của ông C, xảy ra tai nạn mới biết điều đó chứng minh khi bị cáo điều khiển xe ô tô đến ngã tư đường A (đường không ưu tiên) giao cắt đường nội bộ Khu Đô thị D (đường ưu tiên) thuộc phường D, quận H, thành phố Hà Nội, bị cáo điều khiển xe ô tô đi thẳng qua ngã tư, không giảm

tốc độ, không chú ý quan sát là nguyên nhân dẫn đến tai nạn. Như vậy bị cáo trình bày nội dung diễn biến sự việc là thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng đối với bị cáo.

Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo và phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đồng thời không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà T cũng như ý kiến của người bảo vệ quyền lợi ích hợp của bị hại.

Vì vậy căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp cho bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 152/2023/HS-ST ngày 11/7/2023, của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, Hà Nội phạt bị cáo Trần Mạnh H 01 năm 03 tháng tù (tức 15 tháng tù).

[4] ***Về án phí hình sự phúc thẩm***: Kháng cáo của bị cáo, người đại diện hợp pháp bị hại không được chấp nhận, Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm, người đại diện hợp pháp cho bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] ***Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo kháng nghị.***

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại.

Giữ nguyên Bản án sơ hình sự thẩm số:152/2023/HS-ST ngày 11/7/2023, của Tòa án nhân dân quận Hà Đông thành phố Hà Nội.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Phạt: Bị cáo Trần Mạnh H 01 năm 3 tháng tù (tức 15 tháng tù) về tội Trần Mạnh Hòa phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an TP. Hà Nội;
- Chi cục T.H.A. DS Q. Hà Đông;
-TAND Q. Hà Đông;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu, lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

VŨ THỊ THU THỦY